

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH G**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2022/HS-ST
Ngày 16 tháng 8 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C , TỈNH G

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nay Lu Vinh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đình Thi.

Bà Mai Thị Thanh Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thùy, thư ký Tòa án nhân dân huyện C , tỉnh G .

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C , tỉnh G tham gia phiên tòa:
Ông Ksor Yanh, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2022 tại Tòa án nhân dân huyện C , tỉnh G xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2022/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh Q , sinh năm 1960 tại thành phố H .

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đ , xã T , huyện S , tỉnh Q .

Chỗ ở hiện nay: Không có nơi ở cố định.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thanh Trà (đã chết) và bà Đỗ Thị Mạch, sinh năm 1938; Bị cáo có vợ là Đinh Thị Thanh Thủy, sinh năm 1961 (đã ly hôn) và 02 người con (lớn sinh năm 1984, nhỏ sinh năm 1987).

Về nhân thân:

Ngày 07/11/1989, bị Tòa án nhân dân huyện C , tỉnh G xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa” tại Bản án số 10/HSST; chấp hành án tại Trại giam Công an tỉnh G . Ngày 06/3/1990, chấp hành xong hình phạt tù, đã được xóa án tích.

Ngày 25/9/1995, bị Tòa án nhân dân tỉnh G xử phạt 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa” tại Bản án số 76/HSST; chấp hành án tại Trại giam Gia Trung. Ngày 06/5/1998, chấp hành xong hình phạt tù, đã được xóa án tích.

Tiền án: 02

Ngày 28/7/2015, bị Tòa án nhân dân huyện S , tỉnh Q xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 10/HSST; chấp hành án tại Trại giam Kim Sơn,

Bộ Công an. Ngày 02/7/2016, chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích.

Ngày 02/11/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố P , tỉnh G xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 144/2020/HS-ST; chấp hành án tại Trại giam Gia Trung. Ngày 09/12/2021, chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Bị cáo tự nguyện đầu thú, tạm giữ ngày 23/3/2022, tạm giam ngày 29/3/2022. Có mặt.

- *Bị hại:* Anh Mai Văn V , sinh năm 1988; Địa chỉ: Thôn Tung Dao, xã I , huyện C , tỉnh G . Vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

+*Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Phước Th , sinh năm 1997; Địa chỉ: Thôn Tao Chor, xã I , huyện C , tỉnh G . Vắng mặt.

2. Chị Huỳnh Thị Th , sinh năm 1982; Địa chỉ: Thôn Tao Chor, xã I , huyện C , tỉnh G . Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 7 giờ 30 ngày 23/3/2022, Nguyễn Thanh Q điều khiển xe mô tô BKS: 19K1 - 0165 đi đến cửa hàng sửa chữa điện thoại “Hoàng Thạch” thuộc thôn Tao Chor, xã I , huyện C , tỉnh G để sửa điện thoại. Quê dựng xe cách cửa hàng khoảng 20m, Quê đưa điện thoại di động của mình cho chủ tiệm để kiểm tra, sửa chữa và đứng trước gian hàng thì thấy chiếc xe ô tô tải BKS: 81C - 045.86 của anh Mai Văn V điều khiển đi đến và đậu ở phía trước cửa hàng “Hoàng Thạch”. Anh Vi xuống xe, đi vào cửa hàng để giao hàng hóa cho khách. Xe không có người trông coi. Thấy vậy, Quê nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên đã đi bộ tiếp cận xe ô tô BKS: 81C - 045.86, tiếp đó Quê mở cửa xe phía bên tài, trèo lên cabin của xe rồi dùng tay mở cốp ở phía trước ghế bên phụ và trộm cắp được 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO, loại Reno5, màu đen, có ốp lưng bọc ngoài bằng nhựa màu đen và 01 chiếc điện thoại di động hiệu SAMSUNG, loại J3 Pro, màu xám, có ốp lưng bọc ngoài bằng nhựa màu vàng, bỏ vào túi áo khoác rồi xuống xe đóng cửa xe. Sau đó, Nguyễn Thanh Q quay lại gian hàng lấy điện thoại di động trước đó mang đi sửa và điều khiển xe mô tô BKS: 19K1 - 0165 mang theo 02 chiếc điện thoại bỏ đi.

Sau khi phát hiện tài sản bị mất, anh Mai Văn V đã trình báo sự việc đến Cơ quan CSĐT Công an huyện C . Cơ quan CSĐT Công an huyện C đã phối hợp với Công an xã I tiến hành điều tra, xác minh và đã tiếp nhận Nguyễn Thanh Q ra đầu thú. Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thanh Q đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình, đồng thời giao nộp 02 chiếc điện thoại di động trộm cắp được cho Cơ quan CSĐT Công an huyện C để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 27/HĐĐG-KL ngày 25 tháng 3 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện C , tỉnh G , xác định giá trị thực tế của 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO, loại Reno5, màu đen, có ốp lưng bọc ngoài bằng nhựa màu đen, đã qua sử dụng, được mua vào tháng 01/2022 là **4.700.000đ** (*Bốn triệu bảy trăm nghìn đồng*) và 01 chiếc điện thoại di động hiệu SAMSUNG, loại J3 Pro, màu xám, có ốp lưng bọc ngoài bằng nhựa màu vàng, đã qua sử dụng, được mua vào tháng 01/2022 là **1.200.000đ** (*Một triệu hai trăm nghìn đồng*). Tổng tài sản bị chiếm đoạt là **5.900.000đ** (*Năm triệu chín trăm nghìn đồng*).

Tại bản cáo trạng số: 17/CT-VKS ngày 08 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C , tỉnh G đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C , tỉnh G giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thanh Q về tội “Trộm cắp tài sản”; Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 và 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Q từ 02 năm đến 03 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Thanh Q .

Về trách nhiệm dân sự: Anh Mai Văn V đã nhận lại đủ tài sản và không yêu bồi thường về dân sự, nên đề nghị Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện C đã trả lại 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu OPPO, loại Reno5, màu đen, có ốp lưng bọc ngoài bằng nhựa màu đen và 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu SAMSUNG, loại J3 Pro, màu xám, có ốp lưng bọc ngoài bằng nhựa màu vàng cho anh Mai Văn V là chủ sở hữu hợp pháp, nên đề nghị Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Đối với 01 (một) điện thoại Redmi, màu xanh. Qua điều tra, xác định bị cáo Nguyễn Thanh Q không sử dụng điện thoại trên vào mục đích phạm tội, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện C , tỉnh G đã trả lại tài sản cho Nguyễn Thanh Q là chủ sở hữu hợp pháp, nên đề nghị Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Đối với chiếc 01 (Một) xe mô tô BKS 19K1-0165, màu đen, số khung: FMH370401191, số máy: CH5HY71001191 mà Nguyễn Thanh Q điều khiển và sau đó trộm cắp tài sản vào sáng ngày 23/3/2022 tại thôn Tao Chor, xã I , huyện C . Bị cáo Nguyễn Thanh Q khai xe mô tô trên được một người đàn ông tên “Trần Văn Hòa” đi bán dưa cùng Quế cho mượn để sử dụng nhưng không biết rõ Hòa địa chỉ ở đâu. Cơ quan CSĐT Công an huyện C , tỉnh G đã tiến hành xác minh, đồng thời thông báo tìm kiếm chủ sở hữu nhưng đến nay vẫn chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp. Hiện Cơ quan CSĐT Công an huyện C đang tạm giữ xe mô tô trên để tiếp tục điều tra, xác minh và xử lý theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự ; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo rất ăn năn hối lỗi về việc làm vi phạm pháp luật của mình; đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C , Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C , tỉnh G , Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa lời khai của bị cáo phù hợp với những chứng cứ, tài liệu thu thập được có tại hồ sơ vụ án, như vậy có đủ cơ sở để kết luận:

Để có tiền tiêu xài phục vụ mục đích cá nhân nên vào khoảng 07 giờ 30 ngày 23/3/2022, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản nên Nguyễn Thanh Q đã lén lút chiếm đoạt 02 chiếc điện thoại di động của anh Mai Văn V với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 5.900.000đ (Năm triệu chín trăm nghìn đồng).

Bản thân bị cáo Nguyễn Thanh Q là người đã nhiều lần bị kết án, đã tái phạm chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” với tình tiết tăng nặng định khung hình phạt “*Tái phạm nguy hiểm*” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện C , tỉnh G đã truy tố là đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất, vai trò, nhân thân; các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Hội đồng xét xử xét, hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh Q là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật, gây dư luận xấu trong nội bộ quần chúng nhân dân. Bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, trái đạo đức xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” đã được giáo dục, học tập và cải tạo nhưng bị cáo lại không lấy đó làm bài học để sửa chữa lỗi lầm của bản thân mà lại chứng nào tật ấy, khi mãn hạn tù lại tiếp tục phạm tội. Do vậy cần xử phạt tù bị cáo với mức án nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, bị cáo tự nguyện đầu thú, tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho chủ sở hữu, đây là tình tiết giảm nhẹ trách

nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và 2 Điều 51 Bộ luật hình sự khi lượng hình, quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về vật chứng của vụ án:

- Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện C đã trả lại 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu OPPO, loại Reno5, màu đen, có ốp lưng bọc ngoài bằng nhựa màu đen và 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu SAMSUNG, loại J3 Pro, màu xám, có ốp lưng bọc ngoài bằng nhựa màu vàng cho anh Mai Văn V là chủ sở hữu hợp pháp, nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

- Đối với 01 (một) điện thoại Redmi, màu xanh. Qua điều tra, xác định bị cáo Nguyễn Thanh Q không sử dụng điện thoại trên vào mục đích phạm tội, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện C, tỉnh G đã trả lại tài sản cho Nguyễn Thanh Q là chủ sở hữu hợp pháp, nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

- Đối với chiếc 01 (Một) xe mô tô BKS 19K1-0165, màu đen, số khung: FMH370401191, số máy: CH5HY71001191 mà Nguyễn Thanh Q điều khiển và sau đó trộm cắp tài sản vào sáng ngày 23/3/2022 tại thôn Tao Chor, xã I, huyện C. Bị cáo Nguyễn Thanh Q khai xe mô tô trên được một người đàn ông tên “Trần Văn Hòa” đi bán dựa cùng Quê cho mượn để sử dụng nhưng không biết rõ Hòa địa chỉ ở đâu. Cơ quan CSĐT Công an huyện C, tỉnh G đã tiến hành xác minh, đồng thời thông báo tìm kiếm chủ sở hữu nhưng đến nay vẫn chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp. Hiện Cơ quan CSĐT Công an huyện C đang tạm giữ xe mô tô trên để tiếp tục điều tra, xác minh và xử lý theo quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Anh Mai Văn V đã nhận lại đủ tài sản và không yêu bồi thường về dân sự, nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo Nguyễn Thanh Q có hoàn cảnh khó khăn, không có thu nhập ổn định, nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 và 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Q 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 23/3/2022).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ quốc hội. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung vào công quỹ nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh G xét xử phúc thẩm. Riêng bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh G ;
- VKSND tỉnh G ;
- VKSND huyện C ;
- Công an huyện C ;
- Chi cục THADS huyện C ;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nay Lu Vinh